TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **429**/2026/HS-ST
Ngày 09-7-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - ĐỒNG NAI

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhàn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Hoàng Thị Mai

2/ Bà Vương Thị Khánh Loan

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Thùy Liên - thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 09/7/2026, tại trụ sở tòa án nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 385/2026/HSST ngày 10/6/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 426/2026/QĐXXST-HS ngày 26/6/2026 đối với bị cáo:

Phan Trí H (tên gọi khác: V), sinh năm 1998, tại tỉnh Đồng Nai; nơi đăng ký HKTT: Tổ 5, khu phố L, phường T, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (nay là phường T, thành phố Đồng Nai), nơi ở hiện tại: không có nơi ở nhất định; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Duy Đ và bà Vương Thanh Th, gia đình có 02 anh em, bị cáo là con út, bị cáo sống chung như vợ chồng với chị Võ Thị Kim Q, sinh năm 2003, có 01 con chung sinh năm 2025.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 26/01/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử 03 năm tù về tội "Cướp giật tài sản" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự, bị cáo chấp hành xong bản án ngày 25/10/2020.

Bị cáo bị bắt truy nã ngày 10/3/2026, sau đó chuyển tạm giam tới nay. (có mặt).

- *Bị hại:* Anh **Nguyễn Tiến Th**, sinh năm 1998.

Địa chỉ: tổ 3, khu phố 7, phường L, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (nay là khu phố 13, phường L, thành phố Đồng Nai). (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn H A, sinh năm 1995, trú tại: tổ 7, khu phố C, phường A, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (nay là phường T, thành phố Đồng Nai) và Nguyễn Tiến Th (sinh năm 1998, cư trú tại tổ 3, khu phố 7, phường L, thành phố Đồng Nai) và chị Trần Thị Kim N (sinh năm 2000, cư trú tại thôn H, xã E, tỉnh Đắk Lắk) là bạn quen biết. Từ năm 2019, H A và chị N có tình cảm yêu nhau, đến giữa tháng 12/2023 thì cả hai chia tay. Sau khi chia tay với H A, thì chị N có mối quan hệ tình cảm với Th.

Khoảng 11 giờ ngày 01/01/2024, bực tức vì Th có quan hệ tình cảm với chị N nên H A điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) chở Phan Trí H (tên gọi khác V, bạn của H A) đến đứng phía ngoài đường chửi Th, sau đó H A và H đi về.

Đến khoảng 22 giờ 40 phút cùng ngày, H A và Th nhắn tin qua ứng dụng Messenger hẹn giải quyết mâu thuẫn tại nhà của H A, địa chỉ tổ 10, khu phố 2, phường L1, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (nay là phường L1, thành phố Đồng Nai). Sau đó, H A rủ H đánh Th thì H đồng ý và H A lấy 01 con dao tự chế dài khoảng 01m ra để gần cửa ra vào.

Khoảng 23 giờ cùng ngày, Th mang theo 01 thanh kim loại hình tròn, dài khoảng 20cm được mài nhọn một đầu, điều khiển xe mô tô biển số 93L1-205.97 đi đến nhà H A. Thấy Th đến, H lấy 01 con dao tự chế nêu trên cùng H A đi ra. Khi gặp Th, H A dùng tay đánh Th, còn H dùng dao chém vào phía xe mô tô của Th. Th cầm thanh kim loại xông vào đánh H và H A, thì H A đến lấy dao H đang cầm để đánh Th, thì Th bỏ chạy bộ. Khi Th chạy được khoảng 10m thì bị vấp ngã xuống đường, thì H A đuổi kịp chém trúng vào vùng tay phải và tai trái, vào vùng mặt Th, gây rách má và gãy răng. Th tiếp tục bỏ chạy thì H A đuổi theo kịp và cả hai giằng co qua lại, Th tay cầm thanh kim loại đâm trúng vào bàn tay H A nhưng không bị thương tích, khi cả hai đang giằng co nhau, H A kéo mạnh con dao cứa trúng vào cổ Th, Th bỏ chạy trốn vào ven đường và bị ngất xỉu. Thấy Th bị thương bỏ chạy thì H A cầm theo dao bỏ đi, sau đó vứt con dao trên tại khu vực sông Đồng Nai. Sau khi tỉnh dậy thì Th điện thoại gọi cho chị N đến đưa đi cấp cứu. Sau khi gây án H A và H bỏ trốn.

Đến ngày 02/01/2024, Th đến Công an phường L1 trình báo. Công an phường L1 lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa xử lý.

Ngày 22/5/2024, H A đến Công an phường L1 đầu thú. Ngày 26/5/2025, Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 – Đồng Nai) về tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Đến ngày 10/3/2026, H bị bắt theo quyết định truy nã.

Tại Cơ quan điều tra, Phan Trí H đã khai nhận hành vi phạm tội như trên.

* Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể số 0231/KLTTCT-TTPYĐN ngày 20/3/2024 của Trung tâm pháp y, thuộc Sở y tế tỉnh Đồng Nai kết luận: Nguyễn Tiến Th bị thương tích như sau:

Các kết quả chính:

- Sẹo từ má trái xuống môi trên trái kích thước 06x0,3cm. Tỷ lệ: 06%.

- Sẹo niêm mạc môi má trái kích thước 03x0,2cm. Tỷ lệ: 01%.

- Sẹo niêm mạc môi dưới kích thước 05x0,2cm. Tỷ lệ: 01%.

- Sẹo cổ bên trái kích thước 12x0,3cm. Tỷ lệ: 04%.

- Sẹo sau tai trái (vùng chẩm) kích thước 01x0,2cm. Tỷ lệ: 01%.

- Sẹo mặt trước 1/3 trên cánh tay phải kích thước 2,2x0,5cm. Tỷ lệ: 01%.

- Mất răng 3.2. Tỷ lệ: 02%.

- Mất răng 3.3. Tỷ lệ: 02%.

- Mất răng 3.4. Tỷ lệ: 1,5%.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: 18% (Mười tám phần trăm). Vật gây thương tích: Vật sắc (Bút lục số 66-68).

Vật chứng: Đối với 01 con dao tự chế dài khoảng 01m và 01 thanh kim loại, Nguyễn H A và Nguyễn Tiến Th sử dụng vào việc đánh nhau, sau đó đã vứt bỏ. Cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm nhưng chưa thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Tiến Th yêu cầu Nguyễn H A bồi thường số tiền 150.279.413đ (Một trăm năm mươi triệu hai trăm bảy mươi chín nghìn bốn trăm mười ba đồng). Tại Bản án số 298/2025/HS-ST ngày 26/5/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa (nay là Tòa án nhân khu vực 1 – Đồng Nai) tuyên buộc H A bồi thường số tiền trên cho Th. Nay anh Th không yêu cầu H phải bồi thường thêm.

Đối với Nguyễn H A trong lúc đánh nhau với Nguyễn Tiến Th, H A bị đâm trúng tay, nhưng không gây thương tích nên không yêu cầu xử lý.

Tại Cáo trạng số 243/CT-VKS-HS ngày 09/6/2026 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai đã truy tố bị cáo Phan Trí H về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ, khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai giữ nguyên Cáo trạng truy tố bị cáo Phan Trí H về tội danh, điều luật áp dụng nói trên và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm đ, khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38,

Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đề nghị xử phạt: Bị cáo Phan Trí H từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về việc vắng mặt của bị hại anh Nguyễn Tiến Th tại phiên tòa. Anh Th đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt đồng thời đã có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Th đã có đơn trình bày rõ yêu cầu của mình, do đó Tòa án xét xử vắng mặt bị hại theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội do mình thực hiện như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, lời khai nhận tội này phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được Hội đồng xét xử công khai tại phiên tòa.

Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 23 giờ ngày 01/01/2024, tại trước nhà của Nguyễn H A, địa chỉ tổ 10, khu phố 2, phường L1, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (nay là phường Long Hưng, thành phố Đồng Nai) do mâu thuẫn ghen tuông việc Nguyễn Tiến Th có quan hệ tình cảm với người yêu cũ của H A nên H A rủ Phan Trí H (V) hẹn nhau đánh Th. Th đem theo và sử dụng 01 thanh kim loại dài khoảng 20 cm được mài nhọn một đầu đánh nhau với H A và H. H A và H có hành vi sử dụng 01 con dao tự chế dài khoảng 01m chém nhiều nhát trúng vùng mặt, tai trái, tay phải và cổ Th gây thương tích. Hậu quả Th bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 18% (Mười tám phần trăm).

Do đó, đủ cơ sở kết luận Phan Trí H phạm tội "Cố ý gây thương tích" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Như vậy, bản Cáo trạng số 243/CT-VKSBH ngày 09/6/2026 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Phan Trí H về tội "Cố ý gây thương tích" theo các điều khoản tương ứng nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của anh Nguyễn Tiến Th, làm ảnh hưởng đến an ninh, trật tự tại

địa phương nên cần xử phạt bị cáo một mức án đủ nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, sống tuân thủ pháp luật, đồng thời còn nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo H và Nguyễn H A dùng hung khí nguy hiểm là dao tự chế để tấn công và gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ thương tật là 18% (Mười tám phần trăm). Do đó bị cáo bị truy tố tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.
Xét vai trò của bị cáo H trong vụ án: Nguyễn H A có hành vi rủ rê, trực tiếp dùng dao gây thương tích cho người bị hại. Phan Trí H là người nghe theo rủ rê của H A, cầm theo hung khí, tiếp nhận ý chí và thực hiện hành vi cố ý gây thương tích cho bị hại nên là đồng phạm giúp sức tích cực cho H A trong vụ án.

[4] Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Từ những nhận định trên, xét về tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả của hành vi phạm tội gây ra, vai trò của bị cáo; Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo cũng như yêu cầu của việc đấu tranh phòng chống tội phạm, Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo Phan Trí H để đảm bảo sự nghiêm minh, khoan hồng của pháp luật và giáo dục, răn đe phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: bị hại anh Nguyễn Tiến Th không yêu cầu bị cáo H phải bồi thường trách nhiệm dân sự nên không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Nhận định về phần trình bày của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh, mức hình phạt là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[8] Đối với phần trình bày của bị cáo: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt. Đã được Hội đồng xét xử xem xét khi nghị án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phan Trí H phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Phan Trí H **02 (hai) năm 06 (sáu) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/3/2026.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 23, 26 và 27 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Phan Trí H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Nơi nhận:
- TAND TP. Đồng Nai;
- VKSND TP. Đồng Nai;
- VKSND khu vực 1 – Đồng Nai;
- Thi hành án dân sự TP. Đồng Nai;
- Bị cáo; những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, THS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Nhàn